



yè lán

夜闌

noun · late at night; deep in the night

Example Sentence

Yè lán rén jìng zhǐ yǒu fēng shēng zài chuāng wài xiǎng
夜 阑 人 静 ， 只 有 风 声 在 窗 外 响

In the dead of night, only the wind is heard outside the window.

Trace each character, then write the word on your own.

夜 夜 夜 夜 夜 夜 夜 夜 夜 夜 夜

灋 灋 灋 灋 灋 灋 灋 灋 灋 灋 灋
灋 灋 灋 灋